

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 2326/QĐ-TTg ngày 21/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 1626/QĐ-BCT ngày 02/7/2026 của Bộ Công Thương về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, với các nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

- Gắn kết chặt chẽ việc phát triển thị trường bán lẻ với kích cầu tiêu dùng nội địa và định hướng sản xuất các sản phẩm nông sản, hàng hóa đặc trưng (OCOP) của tỉnh Gia Lai.
- Hiện đại hóa đồng bộ hệ thống phân phối, kết hợp hài hòa giữa bán lẻ truyền thống (chợ, cửa hàng tạp hóa) với các loại hình hiện đại (siêu thị, trung tâm thương mại) và thương mại điện tử.
- Ưu tiên nguồn lực phát triển mạng lưới bán lẻ tại các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực biên giới của tỉnh.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Đến năm 2030

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng bình quân 11 - 12%/năm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả giai đoạn 2026 - 2030 phấn đấu đạt khoảng 1.385.900 tỷ đồng.
- Tốc độ tăng doanh số bán lẻ thương mại điện tử đạt **23 - 25%/năm**, chiếm khoảng **30%** tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng của tỉnh; phấn đấu 70% doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia các sàn thương mại điện tử.

2. Tầm nhìn đến năm 2050

- Duy trì tăng trưởng bán lẻ bình quân 10 - 10,5%/năm.
- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng bán lẻ hiện đại, thông minh; phấn đấu đạt trên 70% số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại tham gia các sàn thương mại điện tử.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hoàn thiện thể chế địa phương phù hợp với cam kết quốc tế

- Rà soát, tham mưu sửa đổi, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng đối với các dự án phát triển hạ tầng thương mại, hạ tầng bán lẻ theo quy định; tăng cường công tác giám sát, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư; bảo đảm công khai, minh bạch, tạo môi trường đầu tư thuận lợi và bình đẳng cho các doanh nghiệp.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất phù hợp tại các khu vực trung tâm xã, phường và các vị trí có lợi thế về giao thông để thu hút đầu tư xây dựng hệ thống kho bãi, trung tâm phân phối, trung tâm logistics và hạ tầng thương mại phục vụ phát triển thị trường bán lẻ; gắn với hình thành chuỗi cung ứng, tiêu thụ nông sản đặc trưng của khu vực Tây Nguyên.

2. Phát triển kết cấu hạ tầng thương mại bán lẻ, hạ tầng logistics xanh

- Hiện đại hóa chợ truyền thống: đầu tư, nâng cấp có trọng điểm hệ thống chợ theo hướng văn minh, hiện đại; triển khai mô hình "chợ thông minh" gắn với thanh toán không dùng tiền mặt, truy xuất nguồn gốc hàng hóa.

- Ưu tiên đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước đối với hạ tầng thương mại thiết yếu tại khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Mở rộng mạng lưới bán lẻ nông thôn: khuyến khích các tập đoàn bán lẻ, doanh nghiệp đầu tư phát triển hệ thống siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi tại khu vực nông thôn và ven đô thị để thu hẹp chênh lệch về khả năng tiếp cận dịch vụ bán lẻ giữa khu vực đô thị và nông thôn.

- Phát triển hạ tầng logistics: khuyến khích xã hội hóa đầu tư hệ thống kho bãi, kho lạnh và trung tâm logistics theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt phục vụ bảo quản, sơ chế và phân phối nông sản tươi sống; nâng cao chất lượng hàng hóa từ vùng nguyên liệu của tỉnh kết nối với thị trường tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ và quản lý giao dịch bán lẻ trên nền tảng thương mại điện tử

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh bán lẻ đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển mô hình bán lẻ đa kênh kết hợp giữa phương thức kinh doanh truyền thống và trực tuyến; tăng cường ứng dụng nền tảng thương mại điện tử, mạng xã hội và các ứng dụng di động nhằm mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả kinh doanh và đáp ứng xu hướng tiêu dùng hiện đại.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc: hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ứng dụng mã QR và các giải pháp số trong truy xuất nguồn gốc hàng hóa, góp phần nâng cao tính minh bạch của hàng hóa, củng cố niềm tin của người tiêu dùng và phát triển thương hiệu sản phẩm địa phương trên môi trường số.

- Tăng cường kiểm soát, đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên không gian mạng và các sàn giao dịch trực tuyến.

4. Phát huy vai trò của các Hiệp hội và thúc đẩy tiêu dùng xanh

- Các Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các tổ chức liên quan tăng cường phối hợp nắm bắt, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp lý và thị trường cho các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn. Đồng thời, phối hợp với Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện mua sắm văn minh, nâng cao nhận thức trong tiêu dùng hàng hóa an toàn, chất lượng; hỗ trợ tư vấn, tiếp nhận và giải quyết các tranh chấp phát sinh trong hoạt động thương mại, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng.

- Tuyên truyền, đẩy mạnh phong trào “Nói không với rác thải nhựa trong hệ thống bán lẻ” tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại; khuyến khích doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội, áp dụng các giải pháp bảo vệ môi trường, hướng tới xây dựng mô hình “Doanh nghiệp bán lẻ xanh” và phát triển thương mại bền vững.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí thực hiện: được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao hằng năm và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; nguồn vốn lồng ghép từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, Đề án, chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí: đảm bảo quản lý và sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu các chương trình, nhiệm vụ, đề án về phát triển hạ tầng thương mại, chuỗi cung ứng logistics, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng, Công an tỉnh, Thuế tỉnh tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tập trung kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về nguồn gốc, chất lượng và an toàn thực phẩm trên môi trường mạng và các nền tảng số, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tổng hợp tình hình thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Công Thương định kỳ trước ngày 05 tháng 12 hằng năm.

2. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp ngân sách và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Tham mưu triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nghiên cứu, đề xuất các chính sách thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các dự án phát triển hạ tầng thương mại, bán lẻ, logistics trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì hướng dẫn UBND các xã, phường cập nhật, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất dành cho hạ tầng thương mại, hệ thống kho bãi, trung tâm phân phối và hạ tầng logistics; hướng dẫn công tác quản lý chất thải nguy hại, giảm thiểu rác thải nhựa tại các cơ sở bán lẻ.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất kinh doanh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, phân phối và bán lẻ; hỗ trợ ứng dụng mã QR trong hoạt động bán lẻ.

5. Thuế tỉnh

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh bán lẻ, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thuế, hóa đơn, chứng từ và các nghĩa vụ tài chính có liên quan.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động khai báo thuế, áp dụng hóa đơn điện tử trong giao dịch bán lẻ trực tiếp và thương mại điện tử xuyên biên giới trên địa bàn tỉnh.

6. Công an tỉnh

- Chủ trì đấu tranh, phòng chống tội phạm kinh tế, tội phạm công nghệ cao trong hoạt động thương mại điện tử.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh thực hiện đúng quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy và các quy định có liên quan trong quá trình đầu tư, khai thác, vận hành các công trình hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh.

7. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, tham mưu quản lý, khai thác và phát triển quỹ đất phù hợp để phục vụ triển khai các dự án phát triển hạ tầng thương mại, chợ, trung tâm phân phối, kho bãi, logistics và các công trình thương mại khác theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp trong công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi để

thu hút đầu tư, triển khai các dự án hạ tầng thương mại, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất và thúc đẩy phát triển thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp cung cấp thông tin về quỹ đất, tình hình triển khai các khu đất có khả năng bố trí cho phát triển hạ tầng thương mại.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch hành động của tỉnh và điều kiện thực tế của địa phương, xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể nhằm tổ chức thực hiện các mục tiêu phát triển mạng lưới bán lẻ; rà soát, bố trí quỹ đất phù hợp cho phát triển chợ, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, kho bãi, điểm trung chuyển hàng hóa và các công trình hạ tầng thương mại trên địa bàn quản lý; bố trí quỹ đất sạch, ưu tiên ngân sách địa phương nâng cấp hệ thống chợ truyền thống.

- Quản lý trực tiếp hoạt động của hệ thống chợ xã, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi và đôn đốc các hộ kinh doanh tuân thủ quy định văn minh thương mại trên địa bàn quản lý.

(Kèm theo Phụ lục phân công nhiệm vụ cụ thể)

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Công Thương trước ngày 25 tháng 11 hằng năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, kịp thời báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh (thông qua Sở Công Thương) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.H. Quế;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- PVPXD;
- Lưu: VT, X8.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Quế